

Số: 56/2024/QĐHG-HNGĐ

P, ngày 22 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 83 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Thế C và chị Đinh Thị L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện của anh Nguyễn Thế C.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành sau đây:
 - Người khởi kiện: Anh **Nguyễn Thế C**, sinh năm 1986
Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện P, Thành phố H
 - Người bị kiện: Chị **Đinh Thị L**, sinh năm 1987
Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện P, Thành phố H
 - Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thế C và chị Đinh Thị L thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Nguyễn Thế C và chị Đinh Thị L có 03 con chung là cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 18/5/2011; cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 06/6/2016 và cháu Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 27/8/2021. Anh C trực tiếp nuôi cháu T và cháu K, chị L trực tiếp nuôi cháu C cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với cả anh C và chị L cho đến khi có yêu cầu mới. Anh C và chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.H;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện P;
- Chi cục THA dân sự huyện P;
- UBND thị trấn P;
- L: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Hiếu